| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **684**/2023/HS-PT
Ngày: 12/9/2023

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Mai;

*Các Thẩm phán:* Ông Bùi Xuân Trọng;

Ông Điều Văn Hằng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Nhật Phương - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Phương - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H4, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 210/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn T phạm tội "Giết người". Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2022/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố H4.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**Trần Văn T**, sinh ngày 07/7/1989 tại H4; nơi cư trú: Số 7/154 đường HV, phường L, quận HB, thành phố H4; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn H1 và bà Vũ Thị H2; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/4/2022 đến ngày 29/4/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hoàng Trọng G, ông Mai Bá H – Luật sư Công ty luật TNHH HS, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; ông G vắng mặt, ông H có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo Bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 19 giờ ngày 19/11/2008, Trần Văn T đi cùng Nguyễn Quang V đến khách sạn PL ở số 75 trên đường QX, phường QX, quận HB, H4 gặp Nguyễn Viết H3. Vinh rủ Hoàng đi tìm Hoàng Mạnh C để đòi nợ số tiền 40.000.000 đồng, H3 đồng ý nên V và H3 rủ thêm Nguyễn Đăng T1, Lê Minh D, Cao Tuấn T2 và 03 người chưa rõ lai lịch là bạn của H3 cùng tham gia. Nhóm 03 người chưa rõ lai lịch chuẩn bị các hung khí gồm dao bầu, kiếm, tuýp sắt cho cả nhóm. T biết việc trên nên cũng tham gia cùng cả nhóm đi tìm C.

D chở V đi trước, đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì V gặp C chở chị Hoàng Thị Đ đi ở khu vực trước cửa nhà số 131 đường tàu CĐ, phường CĐ, quận Q, H4. V gọi điện báo cho cả nhóm đến gặp C, khi đến nơi H3 cầm theo 01 dao bầu đứng nói chuyện với C và yêu cầu C lên xe nhưng C không đồng ý và bỏ chạy. T2 điều khiển xe mô tô đâm vào người C khiến C bị ngã. H3, T2, T1 và nhóm 03 người chưa rõ lai lịch chạy đến cầm hung khí đâm, chém nhiều nhát vào người C, Trần Văn T cũng dùng kiếm chém vào lưng anh C. Khi có người hô "Công an đến" thì cả nhóm lên xe vứt hung khí bỏ chạy. Anh C được người dân đưa đi cấp cứu đến 23 giờ 45 phút cùng ngày thì tử vong.

Kết luận giám định pháp y số 21-574/08 ngày 21/11/2008 của Trung tâm giám định pháp y thành phố H4 kết luận: Nạn nhân Hoàng Mạnh C bị 05 vết thương trên cơ thể: 01 vết thương vùng ngực phải, 1 vết thương vùng ngực trái, 01 vết thương vùng lưng trái, 01 vết cánh tay trái, 01 vết ở khuỷu tay trái. Nạn nhân chết vì suy tuần hoàn cấp không hồi phục do vết thương tim và mất máu cấp. Hung khí gây nên các thương tích trên có đặc điểm là vật sắc nhọn.

Sau khi gây án bị cáo Nguyễn Quang V, Nguyễn Đăng T1, Lê Minh D, Cao Tuấn T2 đã bị bắt. Tại Bản án số 04/2010/HSST ngày 25/01/2010 và 72/2012/HSST ngày 15/6/2012 của Tòa án nhân dân thành phố H4, Bản án số 271/2010/HSPT ngày 26/5/2010 của Tòa án nhân dân tối cao xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V, Nguyễn Đăng T1 cùng mức án 20 năm tù, xử phạt bị cáo Cao Tuấn T2 mức án 14 năm tù, bị cáo Lê Minh D mức án 12 năm tù về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đối với bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Viết H3 bỏ trốn nên bị khởi tố và truy nã cùng về tội danh trên. Ngày 22/4/2022, bị cáo Trần Văn T bị bắt tại Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Trần Văn T đã bồi thường cho ông Hoàng Lương T3 là bố đẻ của bị hại số tiền 100.000.000 đồng và ông Tín đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tiến. Bà Hoàng Thị Minh N là mẹ đẻ của bị hại hiện vắng mặt tại địa phương.

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2022/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố H4 đã quyết định:***

Về hình phạt:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Trần Văn T 12 (Mười hai) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/4/2022.

Ngoài ra, Tòa án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/12/2022, bị cáo Trần Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

***Tại phiên tòa phúc thẩm**:*

Bị cáo Trần Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng quá trình điều tra, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo; đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có ông nội là Trần Văn L là người có công với cách mạng; thời điểm phạm tội bị cáo còn quá trẻ nên bồng bột thiếu suy nghĩ, sau đó bị cáo rất ân hận; mức hình phạt 12 năm tù đối với bị cáo là quá nặng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và giữ vai trò thứ yếu trong vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội phấn đấu, khắc phục sai phạm của mình để sớm trở về với xã hội, trở thành công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, khai nhận của bị cáo tại các phiên tòa có cơ sở để khẳng định Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn T về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự 1999 là đúng người, đúng tội, không oan. Tuy nhiên, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo không được bàn bạc, phân công trước; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi bị bắt tạm giam bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Thấy rằng, bị cáo giữ vai trò thứ yếu trong vụ án và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên mức hình phạt 12 năm tù đối với bị cáo Tiến là tương đối nghiêm khắc. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T, sửa bản án sơ thẩm; áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 01 đến 02 năm tù.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ vào bản án sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Kháng cáo của bị cáo Trần Văn T trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 19/11/2008, tại khu vực trước cửa nhà số 131 đường CĐ, phường CĐ, quận Q, H4, vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, Nguyễn Quang V đã cùng các đồng phạm đâm, chém nhiều nhát vào người anh Hoàng Mạnh C dẫn đến anh C tử vong, Trần Văn T cũng tham gia dùng kiếm chém vào lưng anh C. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đã đủ yếu tố cầu thành tội "Giết người" quy định tại Bộ luật Hình sự.

Tại thời điểm bị cáo Trần Văn T thực hiện hành vi phạm tội, Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đang có hiệu lực. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" quy định tại Bộ luật Hình sự 1999. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Quang V không nói chuyện đòi nợ anh Hoàng Mạnh C với Trần Văn T. Khi gặp Nguyễn Viết H3 thì V rủ H3 đi tìm Hoàng Mạnh C để đòi 40.000.000 đồng. H3 đồng ý nên V và H3 rủ thêm Nguyễn Đăng T1, Lê Minh D, Cao Tuấn T2và 03 người chưa rõ lai lịch là bạn của H3 cùng tham gia. Nhóm 03 người chưa rõ lai lịch chuẩn bị các hung khí gồm dao bầu, kiếm túy sắt cho cả nhóm. Bản thân bị cáo Tiến không được rủ tham gia, không được trao đổi, bàn bạc về việc tìm anh Hoàng Mạnh C để đòi nợ, chỉ đến khi Tài điều khiển xe mô tô đâm vào người anh C khiến C bị ngã, H3, T2, T1 cùng nhóm ba người chưa rõ lai lịch cầm hung khí đâm, chém nhiều nhát vào người anh C thì bị cáo T cũng dùng kiếm chém vào lưng anh C. Lúc này có người hô "Công an đến" thì cả nhóm lên xe vứt hung khí bỏ chạy.

Thời điểm gây án bị cáo mới hơn 18 tuổi, tham gia thực hiện hành vi phạm tội với tính chất a dua, bộc phát. Trong suốt thời gian bỏ trốn khỏi địa phương, lí lịch tư pháp của bị cáo phản ánh ngoài lần phạm tội này bị cáo không

có hành vi vi phạm nào khác, điều đó cho thấy bị cáo thực sự ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Trần Văn T không được bàn bạc, phân công trước; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi bị bắt tạm giam bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng và được đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng. Tòa án sơ thẩm vận dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chính xác. Tuy nhiên, mức hình phạt 12 năm tù đối với bị cáo T là tương đối nghiêm khắc.

Xét bị cáo Trần Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và giữ vai trò thấp nhất trong vụ án. Do đó, có cơ sở để vận dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Luật sư và Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

## QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2022/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố H4 như sau:

1.1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Giết người".

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Trần Văn T **10** ***(Mười)*** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/4/2022.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Trần Văn T không phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP H4;
- VKSND TP H4;
- Cục THADS TP H4;
- Trại tạm giam Công an TP H4;
- Bị cáo (qua TTG);
- Lưu HS; HCTP, TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Mai**

| CÁC THẨM PHÁN | | THẨM PHÁN<br>CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
|---|---|---|
| **Bùi Xuân Trọng** | **Điều Văn Hằng** | **Lê Thị Mai** |